

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: ABS KYODO KUMIAI /ABS協同組合

Số giấy phép/License No.: 2012000364

Tên người đại diện/Name of Representative: HIGUCHI AKIKO /樋口亜希子

Địa chỉ/Address: Fukuoka-ken, Fukuoka-shi, Higashi-ku, Tatara 1-25-23

/福岡県福岡市東区多々良1-25-23

Điện thoại/Tel: (+81) 92-692-1357

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: YUGENGAISHA ISHIKENSETSU /有限会社 石井建設

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: KOGA HUMIO /古賀 文雄

Địa chỉ/Address: Fukuoka-ken, Kurume-shi, Mizuma-machi, Kusaba 207-1

/福岡県久留米市三潆町草場207-1

Điện thoại/Tel: (+81) 0942-64-3137

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGO DUY MANH	13/07/2006	Nam/ Male		Concrete product manufacturing	25/01/2026

Ngày/Date 05 tháng/month 09 năm/year 2025

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.